TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 161/2018/HS-PT
Ngày: 27/03/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tùng

Các Thẩm phán: Ông Phạm Công Mười

Ông Lê Hoàng Tấn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Kim Yến, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa***:

Bà Nguyễn Thị Tiểu Hồng, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 03 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 52/2018/TLPT-HS ngày 29 tháng 01 năm 2018 đối với bị cáo Bùi Đăng K;

Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 76/2017/HSST ngày 19 tháng 12 năm 2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có kháng cáo:

Bùi Đăng K (Khoa P); sinh ngày: 02/01/2002 tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Thôn T, ấp A, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Con ông Bùi Văn T, sinh năm 1968 và bà Mai Thị Tuấn A, sinh năm 1979; Gia đình có 02 chị em. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình và chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam vào ngày 14/6/2017 (có mặt)

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Bùi Đăng K:

1/Ông Bùi Văn T, sinh năm 1968 (có mặt);

2/Bà Mai Thị Tuấn A, sinh năm 1979 (có mặt);

Cùng địa chỉ: thôn T, xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Người bào chữa cho bị cáo Bùi Đăng K: Luật sư Võ Đan M, Đoàn Luật thành phố H (có mặt)

Người bị hại: Anh Sơn Phú C (chết);

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Ông Sơn T, sinh năm 1968, và bà Phan Thị Hồng P, sinh năm 1967 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: ấp T, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

(Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, kháng nghị; không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 06/01/2017, Bùi Đăng K dùng xe mô-tô (biển số 60S8-0637) chở Trương Gia T và Lê Quốc B cùng nhau đi đến quán Chuông Gió (thuộc xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai) để uống cà phê. Khi bắt đầu đi từ nhà của T, T có đưa cho B giữ 01 con dao Thái Lan (cán nhựa màu đen); khi đến quán Chuông Gió, B đưa lại con dao này cho K giữ.

Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, cả ba người ra về. Trên đường về, K lái xe chở T và B (T ngồi giữa, B ngồi sau) đi trên quốc lộ 1A về hướng xã H, huyện T. Khi đi đến đoạn đường gần giao lộ đèn xanh-đỏ ngã ba Trị An thì gặp anh Sơn Phú C (sinh năm 1995 ngụ tại ấp T, xã H, huyện T, là dân quân xã H) đang lái xe mô-tô chở Nguyễn Văn T (sinh năm 1992 ngụ tại xã Phú C, huyện Định Quán, bó bột ở tay) đi phía trước cùng chiều. Do nghi ngờ anh C lái xe ép xe đạp của một em học sinh (chưa rõ lai lịch) đi ngược chiều, nên T chỉ tay về phía xe anh C, nói với K và B rằng anh này chạy xe láo, đồng thời T kêu cả ba đuổi theo để đánh anh C; K và T đồng ý. Sau đó, K tăng ga xe để đuổi theo. Lúc

này, T hỏi B và K là con dao mang theo để ở đâu, thì K nói rằng "Ở sau lưng". Vì vậy, T lấy con dao đang dắt ở quần phía sau của K ra và cầm trên tay.

Trên đường đuổi theo xe anh C, nhóm của T gặp người bạn tên Thiên (chưa rõ lai lịch) đi xe mô-tô chở một người bạn (không rõ lai lịch). T liền nói với Thiên là anh C chạy xe ẩu nên rủ Thiên cùng đuổi theo đánh anh C, Thiên đồng ý. Lúc này xe K chở T và B chạy trước, xe Thiên chạy theo sau.

Khi đuổi theo anh C đến đoạn đường rẽ vào hướng cổng trường Trung học Cơ sở Hòa Bình (thuộc ấp Thanh Hóa, xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom) thì K nói với T và B là từ từ chờ để xem lại anh C có phải người quen không, nhưng T liền nói "Người quen mà đi xe láo thì đập một lần cho tởn". Nghe như vậy K tiếp tục lái xe vượt lên phía trước, ép xe của anh C dừng lại. T và B xuống xe đi đến chỗ anh C và Thăng đang còn ngồi trên xe. T hỏi C "Anh đi xe kiểu gì mà láo vậy". Anh C trả lời "Dạ, em có làm gì đâu anh". Ngay lập tức, T liền dùng dao đâm trúng 01 nhát vào ngực của anh C; anh C vứt xe bỏ chạy thì T cầm dao cùng B đuổi theo. Anh C chạy được khoảng 15m thì bị T đuổi kịp và đâm liên tiếp 03 nhát vào vùng cổ, lưng làm anh C gục xuống đường, lưỡi dao bị gãy dính trên lưng của anh C, còn cán dao T vẫn cầm trên tay. Cùng lúc này, K cũng vừa chạy xe đến chỗ T. K nói với T và B lên xe. Sau khi lên xe, T cầm cán dao nhựa màu đen bị gãy đưa ra và nói với K và B rằng "Tao đâm nó 3-4 nhát gãy mất dao rồi". B hỏi T "Vậy lưỡi dao đâu", T trả lời "Chắc lưỡi dao dính trên người nó rồi". Sau đó, K chở T và B đi được khoảng 06m thì T vứt bỏ cán dao bị gãy tại hiện trường rồi cùng nhau đi về.

Anh C được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng đã tử vong tại Bệnh viện Đa khoa khu vực Thống Nhất.

Tại Cơ quan điều tra, Trương Gia T và Lê Quốc B đã thừa nhận hành vi phạm tội như trên. Riêng Bùi Đăng K, lúc đầu thừa nhận được T rủ đuổi theo để đánh anh C, K có lái xe chặn đầu xe của anh C để T và B xuống xe đâm anh C, nhưng sau đó K thay đổi lời khai, cho rằng không biết mục đích T đuổi theo để đâm anh C, trong khi đang lái xe chạy song song với anh C thì T và B tự nhảy xuống.

Tuy nhiên, căn cứ vào lời khai của T và B, lời khai của các người làm chứng Trần Văn Q, Nguyễn Văn T và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để xác định hành vi phạm tội của Bùi Đăng K như nội dung đã nêu trên.

Tại Bản kết luận Giám định Pháp y về tử thi số 15/PC54-KLGĐPY ngày 16/01/2017, Phòng Kỹ thuật Hình sự-Công an tỉnh Đồng Nai xác định rằng dấu vết trên tử thi Sơn Phú C và nguyên nhân tử vong của nạn nhân là sốc mất máu cấp do đa vết thương vùng ngực, lưng gây rách gốc quai động mạch chủ.

Hung khí: Vật sắc nhọn (một loại).

Tại Kết luận giám định số 802/C54B ngày 24/03/2017, Phân viện K học Hình sự-Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định rằng lưỡi dao ghi thu trên người nạn nhân Sơn Phú C và cán dao ghi thu tại hiện trường gửi giám định là do cùng một con dao gãy ra.

Tại bản án hình sự sơ thẩm 76/2017/HSST ngày 19/12/2017, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã quyết định như sau:

Tuyên bố bị cáo Bùi Đăng K phạm tội "Giết người".

Áp dụng Điểm n Khoản 1 Điều 93; Khoản 2 Điều 46; Điều 53; Điều 69; Điều 74 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt bị cáo Bùi Đăng K 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/06/2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Trương Gia T, Lê Quốc B; xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 28/12/2017 bị cáo Bùi Đăng K kháng cáo đề nghị xem xét lại tội danh và mức hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo trình bày ý kiến như sau:

-Bị cáo chỉ kháng cáo về phần hình phạt, không kháng cáo về phần tội danh. Bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt vì hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng, là nặng đối với bị cáo.

Ông Bùi Văn T và bà Mai Thị Tuấn A, là cha-mẹ của bị cáo cũng đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến như sau:

-Về thủ tục tố tụng: Tòa án các cấp và những người tham gia tố tụng thực hiện đúng thủ tục tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định;

-Về nội dung giải quyết vụ án:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Bùi Đăng K về tội "Giết người" với vai trò đồng phạm giúp sức, là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, chỉ kháng cáo xin giảm hình phạt. Đối chiếu với những tình tiết của vụ án đã trình bày ở phần trên, đánh giá vai trò đồng phạm tích cực của bị cáo trong vụ án, việc Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo hình phạt 05 năm tù là tương xứng; Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét tình tiết bị cáo là người chưa thành niên phạm tội khi quyết định hình phạt.

Bị cáo kháng cáo xin giảm hình phạt; người đại diện hợp pháp của bị cáo cũng xin giảm hình phạt nhưng không có tình tiết, chứng cứ gì mới. Vì vậy, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến như sau:

Tại đơn kháng cáo, bị cáo kháng cáo về tội danh và về hình phạt. Nhưng tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo rút lại kháng cáo về tội danh, chỉ kháng cáo xin giảm hình phạt.

Bị cáo là người chưa thành niên khi phạm tội (hơn 15 tuổi nhưng dưới 16 tuổi). Diễn biến của vụ án thể hiện rằng bị cáo không biết trước ý định giết người bị hại của bị cáo đầu vụ (là bị cáo Trương Gia T), chỉ biết đi theo Trương Gia T để đuổi đánh người bị hại. Do đó, Tòa án cần xem xét trách nhiệm hình sự của bị cáo để xử phạt đúng người, đúng tội. Khi phạm tội, bị cáo là người chưa thành niên, có hoàn cảnh gia đình không may mắn (cha mẹ ly hôn).

Với những ý kiến trình bày nói trên, Luật sư đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Trong phần đối đáp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên các ý kiến như đã trình bày nói trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào buổi tối ngày 06/01/2017 tại địa bàn xã xã Hố Nai 3, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, Trương Gia T đã dùng dao đâm chết anh Sơn Phú C chỉ vì bị cáo cho rằng anh Sơn Phú C đã lái xe mô-tô ép xe của một người học sinh nào đó (không xác định cụ thể).

Tại Bản kết luận Giám định Pháp y về tử thi số 15/PC54-KLGĐPY ngày 16/01/2017, Phòng Kỹ thuật Hình sự-Công an tỉnh Đồng Nai xác định rằng dấu vết trên tử thi Sơn Phú C và nguyên nhân tử vong của nạn nhân là sốc mất máu cấp do đa vết thương vùng ngực, lưng gây rách gốc quai động mạch chủ. Hung khí: Vật sắc nhọn.

Tại Kết luận giám định số 802/C54B ngày 24/03/2017, Phân viện K học Hình sự-Bộ Công an tại Thành phố Hồ Chí Minh xác định rằng lưỡi dao ghi "thu trên người nạn nhân Sơn Phú C" và cán dao ghi "thu tại hiện trường" gửi giám định là do cùng một con dao gãy ra.

Trong vụ án nói trên, Lê Quốc B và Bùi Đăng K tham gia với vai trò là đồng phạm, cụ thể như sau:

-Bùi Đăng K là người trực tiếp lái xe mô-tô chở Trương Gia T và Lê Quốc B đuổi theo và chặn xe của người bị hại để sau đó, Trương Gia T dùng dao đâm chết người bị hại;

-Sau khi Trương Gia T dùng dao đâm người bị hại, Bùi Đăng K là người dùng xe mô-tô chở Trương Gia T và Lê Quốc B rời khỏi hiện trường, đi nơi khác.

Như vậy, việc bị cáo Bùi Đăng K cho rằng không biết trước sự việc Trương Gia T sẽ đâm chết người, là không phản ánh đúng diễn biến của vụ án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Bùi Đăng K kháng cáo, yêu cầu xem xét lại tội danh và xem xét giảm hình phạt. Nhưng tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không kháng cáo về tội danh, thừa nhận hành vi phạm tội và chỉ kháng cáo về phần hình phạt. Vì vậy, Tòa án cấp phúc thẩm sẽ áp dụng thêm Điểm p Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 khi quyết định hình phạt.

[2] Sự thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo khác trong cùng vụ án, phù hợp lời khai của người đại diện hợp pháp của người bị hại, lời khai của người làm chứng, phù hợp với các kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Bùi Đăng K phạm tội "Giết người" theo Điểm n Khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) với một tình tiết định khung hình phạt (Điểm n Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999 xác định về tính chất côn đồ trong tội "Giết người").

Hình phạt quy định tại Điểm n Khoản 1 Điều 93 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) so sánh với hình phạt quy định tại Điều 123 của Bộ luật Hình sự năm 2015 tương ứng, là như nhau; việc quyết định hình phạt đối với người chưa thành niên phạm tội, theo quy định tại Điều 74 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) và theo quy định tại Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015, cũng như nhau. Do đó, các điều luật tương ứng của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) vẫn được áp dụng đối với trường hợp phạm tội của bị cáo Bùi Đăng K.

[3] Khi xét xử sơ thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xem xét tình tiết bị cáo là người chưa thành niên phạm tội (trên 15 tuổi nhưng dưới 16 tuổi) để xử phạt 05 năm tù, là đúng nhưng có phần nghiêm khắc. Theo sự xác nhận của Ủy ban nhân dân xã B, huyện T, tỉnh Đồng Nai vào ngày 27/11/2017, bị cáo Bùi Đăng K đăng ký thường trú tại địa phương, chưa vi phạm pháp luật lần nào; xác nhận này cũng phù hợp với sự xác nhận của một số người dân sống gần nhà của bị cáo. Do đó, Tòa án cấp phúc thẩm sẽ xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ Điều 345 và Điều 355 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH

1/Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Bùi Đăng K; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 76/2017/HSST ngày 19/12/2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai về phần hình phạt đối với bị cáo Bùi Đăng K, như sau:

Tuyên bố bị cáo Bùi Đăng K phạm tội "Giết người".

Áp dụng Điểm n Khoản 1 Điều 93; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 53; Điều 69; Điều 74 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt bị cáo Bùi Đăng K 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/06/2017.

Tiếp tục giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

2/Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3/Về án phí hình sự phúc thẩm: -bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6; 7 và 9 của Luật Thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 của Luật Thi hành án Dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam CA tỉnh Đồng Nai;
(Để t/đ cho bị cáo)
- Đại diện bị cáo (1);
- Đại diện bị hại (1);
- Lưu (3). HS (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thanh Tùng